TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2022/QĐST-DS	*B, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc, hợp đồng ủy quyền và văn bản thỏa thuận chuyển nhượng quyền mua suất nền tái định cư.

Xét thấy: Căn cứ vào Trích lục khai tử số 912/TLKT ngày 23/12/2020 của UBND phường L xác nhận, ông Đinh Công T chết ngày 12/12/2020. Theo đó, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông T trong vụ án này là bà Trương Thị T1 (đồng nguyên đơn) và con là Đinh Anh T2.

Ngày 14/6/2022 và ngày 24/6/2022 bà Trương Thị T1, Đinh Anh T2 và ông Đặng Trọng T3 (là người đại diện theo ủy quyền của bà T1) đã có đơn rút lại đơn khởi kiện ngày 09/12/2019 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 20/5/2020. Trước đó, ngày 18/12/2020 ông Dương Minh T4 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn rút lại đơn yêu cầu độc lập ngày 04/6/2020.

Xét việc nguyên đơn rút đơn khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút lại đơn yêu cầu độc lập là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc, hợp đồng ủy quyền và văn bản thỏa thuận chuyển nhượng quyền mua suất nền tái định cư, giữa:

Nguyên đơn: 1/ Bà **Trương Thị T1,** sinh năm 1975;

2/ Ông **Đinh Công T,** sinh năm 1963 (đã chết ngày 23/12/2020);

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông T: Bà Trương Thị T1 và Đinh Anh T2. Cùng địa chỉ: Số 221/9, Khu vực B1, phường L, quận B, thành phố C.

Đại diện ủy quyền của bà Trương Thị T1: Ông **Đặng Trọng T3**, sinh năm 1971; Địa chỉ: 580 C1, phường B2, quận B, thành phố C.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Minh T5**, sinh năm Địa chỉ: Số 364/14, Khu vực B3, phường L, quận B, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Văn Phòng công chứng T6**; Địa chỉ: Tổ 6, đường N, khu vực B4, phường L, quận B, thành phố C.

2/ Ông **Nguyễn Chí T7,** sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp V, xã V1, huyện Ô, tỉnh V2; Địa chỉ liên lạc: 30/15B L1, Khu vực 5, phường B, quận B, thành phố C.

3/ Bà **Trần Thanh T8**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 89/13D N1, Khu vực 2, phường A1, quận B, thành phố C.

4/ Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1980; Địa chỉ: 72/24B, Khu vực 4, phường A2, quận B, thành phố C.

5/ Ông **Trần Hữu T9**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 62, đường số 3, KTĐC N2, phường A3, quận N3, thành phố C.

6/ Ông **Dương Minh T4**, sinh năm 1984; Địa chỉ: 66 khu vực 5, phường 3, thành phố V3, tỉnh H.

Đại diện ủy quyền: Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1959; Địa chỉ: 1Bis Đ1, phường A4, quận N3, thành phố C.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn được nhận lại 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004252 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

- Ông Dương Minh T4 được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 004523 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- THADS Q. B;
- TAND. TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quyên